

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN KHOA KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI DƯỚI SỰ ẢNH HƯỞNG CỦA ĐẠI DỊCH COVID 19

ASSESSMENT OF LEARNING RESULTS OF ACCOUNTING AND AUDITING STUDENTS OF HANOI UNIVERSITY OF INDUSTRY UNDER THE IMPACT OF THE PASSION OF COVID 19

Hoàng Thị Lễ¹, Nguyễn Thanh Thúy¹, Trần Thị Ánh Ly¹
Nguyễn Thị Giang¹, Mai Thị Hoàng Yến¹, Nguyễn Thị Thanh Loan^{2,*}

TÓM TẮT

Nhóm tác giả nghiên cứu sự ảnh hưởng và tác động của đại dịch Covid-19 tới kết quả học tập của sinh viên, qua đó rút ra mức độ ảnh hưởng từ sự thay đổi của công nghệ tới kết quả học tập. Sau khi phát phiếu khảo sát thực tế tại khoa, nhóm nghiên cứu đã thu thập số liệu từ 450 sinh viên khoa Kế toán - Kiểm toán thông qua bảng câu hỏi đã được soạn sẵn.

Từ khóa: Kế toán - kiểm toán, đại dịch Covid 19.

ABSTRACT

This authors studied the impact and impact of the Covid-19 pandemic on student learning outcomes, thereby drawing on the extent of the impact of technological change on academic outcomes. After handing out actual survey slips at the faculty, this authors collected data from 450 students from the Faculty of Accounting and Auditing through a pre-prepared questionnaire.

Keywords: Audit - accounting, Covid 19 pandemic.

¹Lớp ĐH Kế toán 02- K13, Khoa Kế toán - Kiểm toán, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

²Khoa Kế toán - Kiểm toán, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

*Email: loanhung7774@gmail.com

1. GIỚI THIỆU

Nghiên cứu tiến hành đánh giá sự ảnh hưởng của đại dịch covid-19 đến các hoạt động trong xã hội, đặc biệt là các hoạt động học tập của sinh viên, đặc biệt là sinh viên khoa Kế toán - Kiểm toán, trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Nghiên cứu kết quả học tập thực tế của sinh viên trong thời gian ảnh hưởng của đại dịch covid-19 có ảnh hưởng thế nào đến kết quả học tập trên lớp và khi học online. Qua đó nhóm nghiên cứu đề xuất giải pháp cho sinh viên học tập trong điều kiện môi trường, xã hội thay đổi.

2. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu theo phương pháp nghiên cứu lí thuyết và nghiên cứu thực tiễn.

Hệ thống hóa tư liệu và khái quát hóa những vấn đề lý luận có liên quan đến nghiên cứu, phân tích, tổng hợp để xây dựng khung lí thuyết cho nghiên cứu.

Phát phiếu khảo sát lấy ý kiến của các sinh viên về thực trạng, tình hình học tập khi học online; tổng hợp, phân tích kết quả nghiên cứu; đề xuất, kiến nghị đưa ra giải pháp nhằm nâng cao tính chủ động, tự học của sinh viên.

Phương pháp xử lí dữ liệu

Phương pháp định lượng: sử dụng phần mềm Excel để tổng hợp và phân tích dữ liệu.

Phương pháp định tính: lập phiếu khảo sát và nghiên cứu các tài liệu liên quan.

2.2. Nội dung nghiên cứu

Nghiên cứu sự ảnh hưởng của đại dịch covid-19 đến các hoạt động trong xã hội và các hoạt động học tập của sinh viên.

Nghiên cứu thực trạng kết quả học tập của sinh viên khoa Kế toán - Kiểm toán, trường Đại học Công nghiệp Hà Nội dưới ảnh hưởng của đại dịch Covid 19.

Đề xuất giải pháp nâng cao kết quả học tập của sinh viên khoa Kế toán - Kiểm toán trong điều kiện học online.

2.2.1. Kết quả học tập của sinh viên Khoa Kế toán - Kiểm toán trường Đại học Công nghiệp Hà Nội trước mùa dịch năm 2018-2019

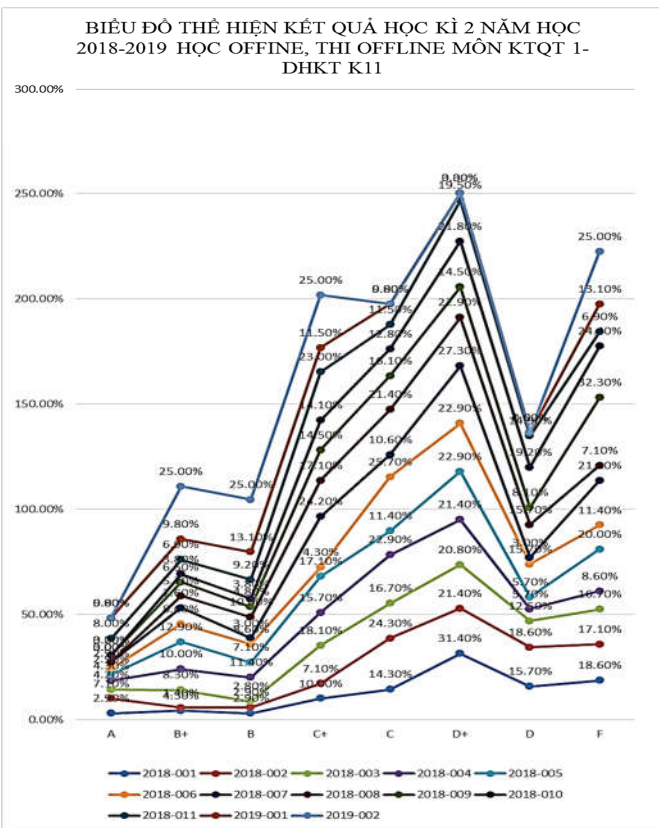
Để tìm hiểu kết quả học tập của sinh viên khoa Kế toán - Kiểm toán trong năm 2018-2019, chúng ta có bảng số liệu về kết quả học kì 2 như bảng 1.

Bảng 1. Học offline, thi offline môn Kế toán quản trị 1- Đại học Kế toán K11

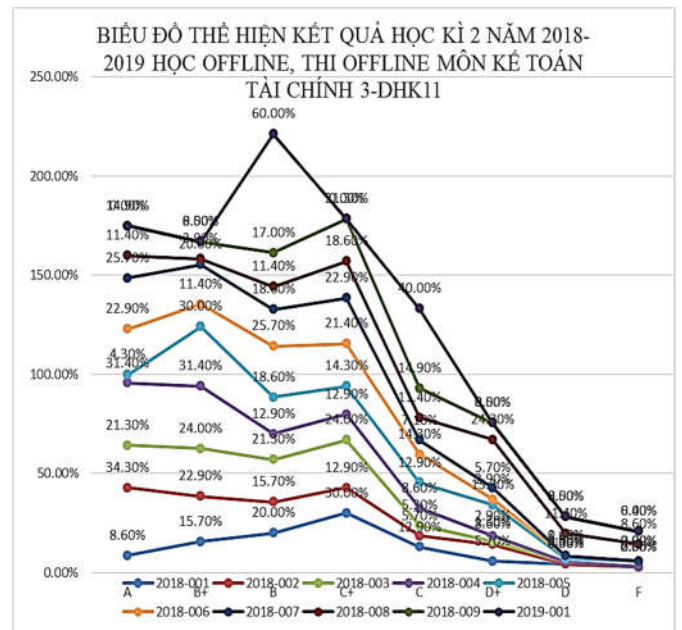
	2018-001	2018-002	2018-003	2018-004	2018-005	2018-006	2018-007	2018-008	2018-009	2018-010	2018-011	2019-001	2019-002
A	2,90%	7,10%	4,20%	4,30%	2,90%	2,90%	3,00%	0,00%	3,20%	0,00%	8,00%	9,80%	0,00%
B+	4,30%	1,40%	8,30%	10,00%	12,90%	8,60%	7,60%	5,70%	6,50%	3,80%	6,90%	9,80%	25,00%
B	2,90%	2,90%	2,80%	11,40%	7,10%	8,60%	3,00%	10,00%	4,80%	3,80%	9,20%	13,10%	25,00%
C+	10,00%	7,10%	18,10%	15,70%	17,10%	4,30%	24,20%	17,10%	14,50%	14,10%	23,00%	11,50%	25,00%
C	14,30%	24,30%	16,70%	22,90%	11,40%	25,70%	10,60%	21,40%	16,10%	12,80%	11,50%	9,80%	0,00%
D+	31,40%	21,40%	20,80%	21,40%	22,90%	22,90%	27,30%	22,90%	14,50%	21,80%	19,50%	3,30%	0,00%
D	15,70%	18,60%	12,50%	5,70%	5,70%	F	3,00%	15,70%	8,10%	19,20%	14,90%	1,60%	0,00%
	18,60%	17,10%	16,70%	8,60%	20,00%	11,40%	21,20%	7,10%	32,30%	24,40%	6,90%	13,10%	25,00%

Bảng 2. Kết quả năm 2018-2019 môn Kế toán - Tài chính 3 của ĐHK11

	2018-001	2018-002	2018-003	2018-004	2018-005	2018-006	2018-007	2018-008	2018-009	2019-001
A	8,60%	34,30%	21,30%	31,40%	4,30%	22,90%	25,70%	11,40%	14,90%	0,00%
B+	15,70%	22,90%	24,00%	31,40%	30,00%	11,40%	20,00%	2,90%	8,50%	0,00%
B	20,00%	15,70%	21,30%	12,90%	18,60%	25,70%	18,60%	11,40%	17,00%	60,00%
C+	30,00%	12,90%	24,00%	12,90%	14,30%	21,40%	22,90%	18,60%	21,30%	0,00%
C	12,90%	5,70%	5,30%	8,60%	12,90%	14,30%	7,10%	11,40%	14,90%	40,00%
D+	5,70%	8,60%	1,30%	2,90%	15,70%	2,90%	5,70%	24,30%	8,50%	0,00%
D	4,30%	0,00%	1,30%	0,00%	1,40%	1,40%	0,00%	11,40%	8,50%	0,00%
F	2,90%	0,00%	0,00%	0,00%	2,90%	0,00%	0,00%	8,60%	6,40%	0,00%



Hình 1. Biểu đồ thể hiện kết quả học kỳ 2 năm học 2018- 2019 học offline, thi offline môn KTQT1- ĐHK T



Hình 2. Biểu đồ thể hiện kết quả học kỳ 2 năm 2018- 2019 học offline, thi offline môn Kế toán - Tài chính 3

Để nắm rõ hơn về kết quả học tập của sinh viên chúng tôi đã khảo sát trên 450 sinh viên khoa Kế toán - kiểm toán về câu hỏi: Bạn có thể cho biết điểm thi kết thúc học phần của các môn học trong thời gian học trực tiếp trên lớp không? Với các câu trả lời như sau: đạt "A", "B+", "B", "C+", "C", "D+", "D", "F" và nhận được kết quả khảo sát như sau:

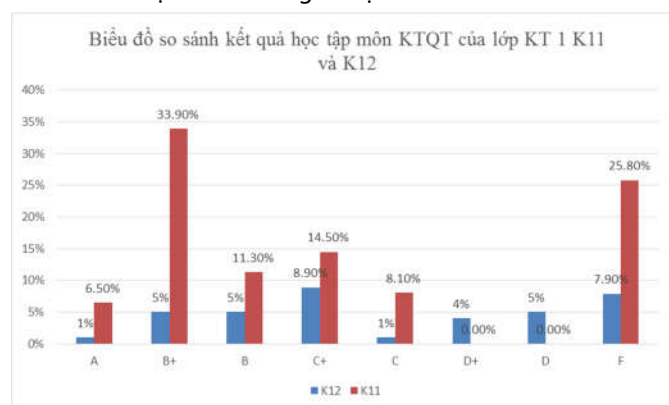
Bảng 3. Kết quả khảo sát điểm của sinh viên

Nội dung câu hỏi	Số phiếu	Tỉ lệ %
Điểm A	67 phiếu	14,9%
Điểm B, B+	331 phiếu	73,6%
Điểm C, C+	311 phiếu	69,1%
Điểm D, D+	173 phiếu	38,4%
Điểm F	29 phiếu	6,4%

450 sinh viên khảo sát, thu được 911 phiếu. Đây là câu hỏi sinh viên có thể chọn các phương án để đúng với kết quả học tập của mình. Với một kì 5 môn học, sinh viên có thể đạt điểm A, B, C theo từng mức độ khó của môn học. Qua khảo sát có thể thấy điểm thi kết thúc học phần trong quá trình học offline chủ yếu nằm trong khoảng mức điểm từ B, B+ đến C, C+, điểm xếp loại giỏi (A) chiếm 14,9%, mức điểm D, D+ chỉ chiếm có 38,4% và 6,4% là ở mức điểm F. Nhìn chung, kết quả học tập của sinh viên có tiến bộ trong cả quá trình học tập.

2.2.2. So sánh kết quả học tập của sinh viên khoa Kế toán - Kiểm toán trường đại học công nghiệp Hà Nội trước và sau mùa dịch năm 2019-2020

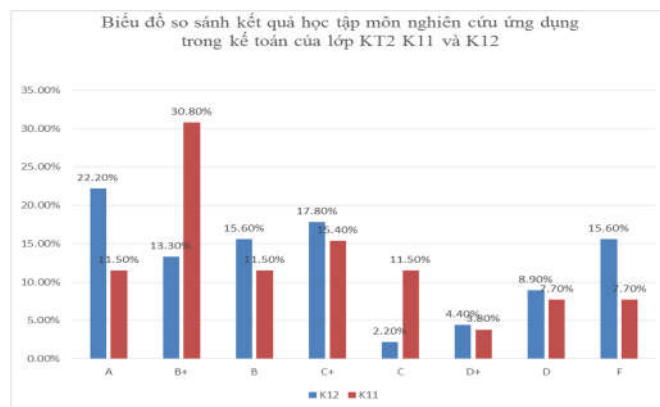
Để so sánh kết quả học tập của sinh viên kế toán trước và sau mùa dịch ta có bảng số liệu sau:



Hình 3. Biểu đồ so sánh kết quả học tập môn KTQT của lớp KT 1 K11 và K12

Có thể nhìn thấy sự khác biệt của năm học 2018-2019 và 2019-2020 cùng một môn học Kế toán quản trị 1. Với lớp kế toán 1, K11 với phương pháp học offline, thi offline, kết quả đạt giải (A) chiếm 6,5% trong khi đó K12 với phương pháp học online thi offline chiếm có kết quả đạt giải (A) chiếm 1%. Với xếp loại khá B, B+, với K11 kết quả xếp loại chiếm tỉ trọng khá cao hơn 40% trong khi đó K12 chiếm 10%. K11 kết quả đạt được chưa tốt nhưng tỉ trọng trượt môn (7,9%) lại thấp hơn K12 (25,8%). Sự chênh lệch này là do 2/3 số sinh viên tham gia khảo sát, được phỏng vấn cho hay: chỉ biết đến và bắt đầu học trực tuyến do ảnh hưởng của dịch bệnh covid 19 nên còn chưa quen với cách dạy và học trực tuyến, đó là thách thức của cả giáo viên và sinh viên của nhà trường, chưa kể đến các phát sinh về thiết bị học, môi trường xung quanh và đường truyền mạng...

Để rõ hơn về tình hình học tập của sinh viên, ta có thể tham khảo thêm một bảng số liệu hình 4.



Hình 4. Biểu đồ so sánh kết quả học tập môn nghiên cứu ứng dụng trong Kế toán của lớp KT2 K11 và K12

Với môn học này, cả K11 và K12 đều đạt được kết quả khá cao. Điểm tích lũy xếp loại Giỏi chiếm tỷ trọng cao, K12 đạt 22,2% nhiều hơn K11 (11,5%) là 10,7%. Đến xếp loại khá B+, B thì K11 chiếm tỷ trọng lớn sắp xỉ 50% đây là một kết quả tốt đáng mong đợi. Tuy đa số điểm xếp loại khá và tốt nhưng tình trạng trượt môn còn khá cao. K11 trượt 7,7%, K12 trượt 15,6% đây là một con số đáng báo động vì tỷ lệ trượt cao, ảnh hưởng đến thành tích học tập một cách đáng kể cần phải có những biện pháp và phương pháp học tập hợp lý để cải thiện những con số không tốt.

3. KẾT LUẬN VÀ HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Nghiên cứu đánh giá kết quả học tập của sinh viên khoa Kế toán - Kiểm toán Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội dưới sự ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 bước đầu hoàn thiện và đã đáp ứng được các yêu cầu và mục tiêu đặt ra. Đề tài cũng nêu ra hướng phát triển như sau:

- Tập trung nghiên cứu thực trạng và kết quả của sinh viên trên online và offline trên một số môn học.
- Giao tiếp và khảo sát thực tế trên bảng hỏi.
- Tính toán số liệu trên phần mềm
- Hoàn thiện nội dung bài học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. The Elen Trần. *Sinh viên lo lắng dịch Covid 19 ảnh hưởng đến thời gian ra trường*, Báo Giáo dục.
- [2]. Hương Ly. *Cuộc sống sinh viên đảo lộn vì cú sốc Covid 19*. Người làm báo.
- [3]. Báo Hà Nội mới. *Giáo dục nhiều trường đại học ở Hà Nội dạy trực tuyến sau kỳ nghỉ lễ vì dịch covid-19*.
- [4]. Báo India Today. *Đại dịch Covid-19 đã khiến giáo dục trên toàn thế giới bị ảnh hưởng như thế nào*.
- [5]. <https://www.hau.edu.vn/vn/tin-tuc/so-y-te-ha-noi-lam-viec-voi-dai-hoc-cong-nghiep-ha-noi-ve-cong-tac-phong-chong-dich-benh-covid-19/62629>
- [6]. <https://www.hau.edu.vn/vn/tin-tuc/cong-doan-truong-dai-hoc-cong-nghiep-ha-noi-voi-cong-tac-phong-chong-dich-covid-19/62642>
- [7]. How Covid-19 pandemic affected higher education students' lives globally and in the United States | College of Business | University of Nevada, Reno (unr.edu).
- [8]. How COVID-19 deepens the digital education divide in India How COVID-19 deepens the digital education divide in India | World Economic Forum (weforum.org).